

Quyết định giám đốc thẩm số 15/2003/HĐTP-HS ngày 28/07/2003 về vụ án Võ Văn Bình phạm tội "Cố ý làm trái quy định của nhà nước về quản lý kinh tế gây hậu quả nghiêm trọng"

Cập nhật: 20-09-2011 17:01:27

QUYẾT ĐỊNH SỐ 15/2003/HĐTP-HS NGÀY 28-07-2003 VỀ VỤ ÁN VÕ VĂN BÌNH PHẠM TỘI "CỐ Ý LÀM TRÁI QUY ĐỊNH CỦA NHÀ NƯỚC VỀ QUẢN LÝ KINH TẾ GÂY HẬU QUẢ NGHIÊM TRỌNG"

HỘI ĐỒNG THẨM PHÁN TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO

.....

Tại phiên toà ngày 28-07-2003 xét xử giám đốc thẩm vụ án hình sự đối với:

Võ Văn Bình, sinh năm 1962; trú tại số 8Đ Lê Lai, thành phố Plei Ku, tỉnh Gia Lai; khi phạm tội là Phó giám đốc Công ty cao su Chư Păh; con ông Võ Thuỳ và bà Nguyễn Thị Nhỏ; có vợ và 4 con.

(Trong vụ án này còn có các bị cáo Phan Ngọc Thanh, Vương Đình Khoát, Phan Lộc, Phạm Xuân Tấn, Trịnh Thị Vân, Lê Thị Châm, Lê Ngọc Uyên, Nguyễn Thuận, Lê Thị Hoa, Nguyễn Thị Thanh Hiền, Trần Anh Phố và Thái Bá Tuệ đều bị kết án về tội cố ý làm trái các quy định của Nhà nước về quản lý kinh tế gây hậu quả nghiêm trọng; Vương Đình Khoát và Trần Duy Vương bị kết án về tội tham ô tài sản xã hội chủ nghĩa).

NHẬN THẤY

Võ Văn Bình là Phó giám đốc Công ty cao su Chư Păh, nhiệm vụ được giao là trực tiếp phụ trách Phòng kế hoạch vật tư, kế hoạch sản xuất, vật tư, tiền lương và các chế độ theo lương.

Khoảng đầu tháng 08 năm 1999, Phan Ngọc Thanh- Giám đốc Công ty cao su Chư Păh triệu tập cuộc họp Công ty gồm: Giám đốc, các Phó giám đốc, Kế toán trưởng, Phó phòng kế toán, Phó Phòng kế hoạch, Trưởng phòng kỹ thuật và Phó phòng tổ chức lao động tiền lương. Tại cuộc họp đã đề ra chủ trương gửi công kiến thiết cơ bản còn thừa vào lương công nhân ở các nông trường để rút tiền giải quyết nợ cho Công ty, bù lỗ vườn ươm và chuẩn bị cho công tác tổng kết cuối năm. Giám đốc chịu trách nhiệm trao đổi với các lãnh đạo nông trường, còn công việc cụ thể sẽ do Kế toán trưởng hướng dẫn điều hành. Theo quy định của Giám đốc thì tất cả những biên bản nghiệm thu có công khổng, những người đi nghiệm thu, Trưởng, Phó các phòng ban và Ban giám đốc phải ký xác nhận để cùng chịu trách nhiệm.

Thực hiện chủ trương trên, Phan Ngọc Thanh, Võ Văn Bình, Vương Đình Khoát và đồng bọn đã nâng khống công làm cỏ cao su của 05 đơn vị với 11 bản nghiệm thu (trong đó Võ Văn Bình ký xác nhận 10/11 bản), quyết toán khổng 77.079,55 công, rút được số tiền 1.030.096.070 đồng. Trong đó rút ở Nông trường cao su Ia Phú do Nguyễn Thuận làm giám đốc là 317.000.000 đồng; Nông trường cao su Hoà Phú do Trần Anh Phố làm giám đốc là 219.000.000 đồng; Nông trường cao su IaPéché do Thái Bá Tuệ làm giám đốc là 205.000.000 đồng.

Trong tổng số tiền 1.030.096.070 đồng, được giao cho Vương Đình Khoát kế toán trưởng quản lý và sử dụng như sau:

- Trích nộp phí công đoàn 7.675.404 đồng;
- Chuyển mua cây giống cho vườn ươm 90.000.000 đồng;
- Đưa cho 5 đơn vị chi phí cho công tác quản lý 186.420.666 đồng;

(Các khoản trên là chi phí thực tế được công nhận).

- Khoát chiếm đoạt sử dụng cá nhân 89.000.000 đồng.

Còn lại 657.000.000 đồng, Khoát khai đã sử dụng như sau:

- Trả nợ cho Ban giám đốc Công ty đã ứng trước để đi công tác, tiếp khách 114.000.000 đồng, nhưng không có chứng từ.

- Đưa cho 14 người trong Công ty nhưng không có ký nhận, bao gồm: Phan Ngọc Thanh 140.000.000 đồng; Võ Văn Bình và Phan Lộc mỗi người 110.000.000 đồng; Trịnh Thị Vân, Phạm Xuân Tấn, Lê Thị Châm mỗi người 40.000.000 đồng; Lã Ngọc Uyên 18.000.000 đồng; Lê Thị Hoa 8.000.000 đồng; Nguyễn Quốc Anh 7.000.000 đồng; Nguyễn Thị Thanh Hiền 6.000.000 đồng; Đặng Công Thoại 10.000.000 đồng; Nguyễn Ái Phi, Võ Hữu Trí mỗi người 1.000.000 đồng; Hoàng Đình Quý 5.000.000 đồng. Quá trình điều tra chỉ có Hoàng Đình Quý nhận 5.000.000 đồng về chi phí cho Phòng, Nguyễn Ái Phi, Võ Hữu Trí nhận mỗi người 1.000.000 đồng. Còn lại những người khác không nhận việc Khoát đã đưa tiền.

Đưa cho tập thể Phòng Tài chính kế toán 7.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 01/HS- ST ngày 07-01-2002 Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai áp dụng điểm a, b, d khoản 2 Điều 165; điểm o, q khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 31 Bộ luật Hình sự phạt Võ Văn Bình 24 tháng cải tạo không giam giữ về tội cố ý làm trái quy định của Nhà nước về quản lý kinh tế gây hậu quả nghiêm trọng.

Ngoài ra, Toà án cấp sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với các bị cáo khác trong vụ án này.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 42 Bộ luật Hình sự; các Điều 609, 612, 620 Bộ luật Dân sự.

- Buộc bị cáo Phan Ngọc Thanh, Vương Đình Khoát, Phan Lộc, Võ Văn Bình, Phạm Xuân Tấn, Lã Ngọc Uyên, Trịnh Thị Vân, Lê Thị Châm, Lê Thị Hoa, Nguyễn Thuận, Nguyễn Thị Thanh Hiền, Trần Anh Phố, Thái Bá Tuệ và người có nghĩa vụ liên quan phải liên đới bồi thường số tiền 657.000.000 đồng cho Công ty cao su Chut Păh. Cụ thể như sau:

- Đối với các bị cáo:

Phan Ngọc Thanh phải nộp 135.000.000 đồng (Một trăm ba mươi lăm triệu đồng);

Vương Đình Khoát phải nộp 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng);

Phan Lộc phải nộp 80.000.000 đồng. Được trừ 5.000.000 đồng đã nộp trước khi xét xử còn phải nộp 75.000.000 đồng (bảy mươi lăm triệu đồng);

Võ Văn Bình phải nộp 90.000.000 đồng (chín mươi triệu đồng);

Phạm Xuân Tấn phải nộp 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng);

Lã Ngọc Uyên phải nộp 25.000.000 đồng đã nộp trước 5.000.000 đồng, còn lại phải nộp tiếp là 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng);

Trịnh Thị Vân phải nộp 30.000.000 đồng, đã nộp trước 10.000.000 đồng, còn phải nộp tiếp 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng);

Lê Thị Châm phải nộp 30.000.000 đồng, đã nộp trước 10.000.000 đồng, còn phải nộp tiếp 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng);

Lê Thị Hoa phải nộp 10.000.000 đồng (mười triệu đồng);

Nguyễn Thuận phải nộp 9.000.000 đồng (chín triệu đồng);

Nguyễn Thị Thanh Hiền 8.000.000 đồng (tám triệu đồng);

Trần Anh Phấn 9.000.000 đồng (Chín triệu đồng);

Thái Bá Tuệ 10.000.000 đồng (mười triệu đồng). Đã nộp 25.000.000 đồng.

- Đối với người có nghĩa vụ liên quan trong vụ án:

Nguy Thị Loan phải nộp 5.000.000 đồng, đã nộp 5.000.000 đồng;

Vũ Quốc Thọ phải nộp 5.000.000 đồng (năm triệu đồng);

Đặng Công Thoại phải nộp 5.000.000 đồng (năm triệu đồng);

Buộc Hoàng Đình Quý phải nộp 5.000.000 đồng (năm triệu đồng);

Nguyễn Ái Phi phải nộp 1.000.000 đồng.

Võ Hữu Trí phải nộp 1.000.000 đồng.

Sau khi xét xử sơ thẩm, Võ Văn Bình kháng cáo xin được miễn trách nhiệm hình sự và trách nhiệm dân sự.

Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 357/2002/HSPT ngày 14-06-2002 Toà phúc thẩm Toà án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng áp dụng điểm a, b, d khoản 2 Điều 165; các điểm p, o, q khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 25 Bộ luật Hình sự: Miễn trách nhiệm hình sự đối với Võ Văn Bình về tội cố ý làm trái quy định của Nhà nước về quản lý kinh tế gây hậu quả nghiêm trọng.

Về trách nhiệm dân sự: Giữ nguyên phần quyết định buộc các bị cáo và người liên quan bồi thường thiệt hại tại Bản án hình sự sơ thẩm số 01 ngày 07-01-2002 của Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai.

Tại Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 20/VKSTC- V3 ngày 12-06-2003 Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao đề nghị Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao huỷ phần quyết định miễn trách nhiệm hình sự của Bản án phúc thẩm 357/2002/HSPT ngày 14-06-2002 của Toà Phúc thẩm Toà án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng và giữ nguyên quyết định về phần hình phạt của Bản án sơ thẩm số 01/HSST ngày 07-01-2002 của Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai đối với bị cáo Võ Văn Bình và huỷ phần dân sự của Bản án hình sự phúc thẩm số 357/2002/HSPT ngày 14-06-2002 của Toà Phúc thẩm Toà án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng và của Bản hình sự sơ thẩm số 01/HSST ngày 07-01-2002 của Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai để giải quyết lại theo quy định của pháp luật.

XÉT THẤY:

Về trách nhiệm hình sự đối với Võ Văn Bình:

Toà án cấp sơ thẩm xác định Võ Văn Bình tự thú và chỉ khai rõ hành vi phạm tội của người khác, nhưng không khai rõ hành vi phạm tội của mình nên chỉ phạt 24 tháng cải tạo không giam giữ là thoả đáng. Toà án cấp phúc thẩm xác định bị cáo Bình chối tội nhưng vẫn có đủ căn cứ để kết án bị cáo về tội cố ý làm trái các quy định của Nhà nước về quản lý kinh tế gây hậu quả nghiêm trọng, nhưng lại cho rằng, Võ Văn Bình “khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân” để miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo là đánh giá không đúng các tình tiết khách quan của vụ án và trái với quy định tại khoản 2 Điều 25 Bộ luật Hình sự.

Về trách nhiệm dân sự:

Toà án cấp sơ thẩm buộc các bị cáo và người có nghĩa vụ liên quan, liên đới bồi thường cho Công ty cao su Chư Păh số tiền 657.000.000 đồng là đúng pháp luật. Tuy nhiên khi chia phần cho từng bị cáo và người có nghĩa vụ liên quan thì tổng số tiền chỉ có 568.000.000 đồng, thiếu 89.000.000 đồng. Toà án cấp phúc thẩm giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm về phần này là không đúng.

Việc giải quyết lại phần trách nhiệm dân sự nêu trên có liên quan đến án phí dân sự mà các bị cáo và người có nghĩa vụ liên quan phải nộp vì vậy phần án phí dân sự đối với các bị cáo và người có nghĩa vụ liên quan đến phần này cũng phải được giải quyết lại theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Thuận, Trần Anh Phó và Thái Bá Tuệ là giám đốc các nông trường cao su IaPhú, Hoà Phú và IaPêch, nếu có căn cứ xác định hành vi phạm tội của các bị cáo độc lập với nhau thì các bị cáo này chỉ phải chịu trách nhiệm đối với khoản thiệt hại do hành vi phạm tội của từng bị cáo gây ra chứ không phải là chịu chung thiệt hại là 657.000.000 đồng.

Vì những lẽ trên, căn cứ vào các Điều 254,256 Bộ luật Tố tụng Hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Huỷ quyết định về hình phạt đối với Võ Văn Bình tại Bản án hình sự phúc thẩm số 357/2002/HSPT ngày 14-06-2002 của Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng và giữ nguyên quyết định về hình phạt đối với Võ Văn Bình tại Bản án hình sự sơ thẩm số 01/HSST ngày 07-01-2002 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai như sau: Áp dụng điểm a, b, d khoản 2 Điều 165; điểm o, q khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 31 Bộ luật Hình sự phạt Võ Văn Bình 24 tháng cải tạo không giam giữ về tội cố ý làm trái quy định của Nhà nước về quản lý kinh tế gây hậu quả nghiêm trọng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Giao bị cáo cho cơ quan nơi bị cáo làm việc để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

2. Huỷ quyết định buộc bị cáo Phan Ngọc Thanh, Vương Đình Khoát, Phan Lộc, Võ Văn Bình, Phạm Xuân Tấn, Lã Ngọc Uyên, Trịnh Thị Vân, Lê Thị Châm, Lê Thị Hoa, Nguyễn Thuận, Nguyễn Thị Thanh Hiền, Trần Anh Phó, Thái Bá Tuệ và người liên quan phải liên đới bồi thường số tiền 657.000.000 đồng cho Công ty cao su Chư Păh tại Bản án hình sự phúc thẩm số 357/2002/HSPT ngày 14-06-2002 của Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng và tại Bản án hình sự sơ thẩm số 01/HSST ngày 07-01-2002 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

Huỷ Quyết định về án phí dân sự đối với các bị cáo và người liên quan: Phan Ngọc Thanh, Vương Đình Khoát, Phan Lộc, Phạm Xuân Tấn, Võ Văn Bình, Lã Ngọc Uyên, Trịnh Thị Vân, Lê Thị Châm, Lê Thị Hoa, Nguyễn Thuận, Nguyễn Thị Thanh Hiền, Trần Anh Phó, Vũ Quốc Thọ, Đặng Công Thoại, Hoàng Đình Quý, Nguyễn Ái Phi, Võ Hữu Trí tại Bản án hình sự sơ thẩm số 01/HSST ngày 07-01-2002 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để xét xử sơ thẩm lại phần bồi thường và phần án phí đã bị huỷ nêu trên theo đúng quy định của pháp luật.

3. Các quyết định khác của Bản án phúc thẩm không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Lý do Bản án phúc thẩm bị huỷ một phần:

Toà án cấp phúc thẩm miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo không đúng pháp luật. Quyết định về trách nhiệm dân sự đối với các bị cáo chưa chính xác (tính toán sai về tổng số tiền phải bồi thường).